

Bản án số: **269/2023/DS-PT**

Ngày: 09/5/2023

V/v tranh chấp: "Hợp đồng thi công xây dựng công trình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Thanh Triều.

2. Bà Nguyễn Thanh Nhân.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thanh Xuân, Kiểm sát viên.

Ngày **09** tháng **5** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 35/2023/TLPT-DS ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng thi công xây dựng công trình".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 183/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 107/2023/QĐ-PT ngày 23 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Toàn Cát T, Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Chợ Lách, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Minh T2, sinh năm 1993. Địa chỉ: số 100/57, ấp M, xã P, huyện CL, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn:** Công ty TNHH Xây dựng AB

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh B, Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: số 99 Nguyễn Công B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng:

1. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1954 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 123 Lê Văn P, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. **Chị Nguyễn Thanh T** (vắng mặt)

Địa chỉ: số 543/81 Nguyễn Đình C, phường N, Quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông **Võ Văn T1**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: số 11, Khu phố 1, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Hoàng V**, sinh năm 1968. Địa chỉ: số 19/10 HL, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Trường Mẫu giáo T, huyện CL.**

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Trần Thị Tuyết Ng**, chức vụ: Hiệu trưởng Địa chỉ: ấp QP, xã TT, huyện CL, tỉnh Bến Tre (xin vắng mặt).

** Người kháng cáo:* Ông **Võ Văn T1.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 12/10/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL trình bày:

Ngày 23/10/2017, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL và công ty TNHH Xây dựng AB ký kết hợp đồng thi công xây dựng công trình số 40/2017/HĐ-XD về xây dựng công trình Trường Mẫu giáo T, huyện CL. Trong quá trình thực hiện, công ty AB có văn bản đề nghị số 10/2019/AB ngày 25/11/2019 về thanh lý hợp đồng do công ty AB gặp khó khăn về tài chính nên không thể tiếp tục tiến độ của hợp đồng đã ký. Ngày 25/11/2019, hai bên đã làm biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ thống nhất đến ngày 25/11/2019, công ty AB còn nợ Ban Quản lý dự án số tiền tạm ứng công trình là 1.405.575.720 đồng. Ngày 13/01/2020, hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng với nội dung: Giá trị ký hợp đồng 8.552.153.000 đồng, khối lượng thực hiện 2.476.624.000 đồng. Ban Quản lý dự án đã tạm ứng số tiền 3.882.199.200 đồng, công ty AB phải thanh toán lại cho Ban Quản lý dự án số tiền 1.405.575.200 đồng và công ty AB sẽ hoàn trả số tiền trên vào số tài khoản 3713.0.1125960.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện CL thời gian sớm nhất để Ban Quản lý dự án nộp hoàn trả ngân sách. Nhưng đến nay công ty AB vẫn không thực hiện. Nay Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL yêu cầu công ty TNHH Xây dựng AB trả số tiền 1.405.575.200 đồng. Yêu cầu công ty TNHH Xây dựng AB nộp số tiền trên vào số tài khoản 3713.0.1125930.00000 tại KBNN huyện CL, tỉnh Bến Tre.

** Bị đơn là công ty TNHH Xây dựng AB, người kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty AB là ông Nguyễn Thanh B, chị Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến phản hồi gì.*

** Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty AB là ông Võ Văn T1 trình bày: Ông là Phó giám đốc công ty AB tại thời điểm năm 2017, thi công công trình Trường mẫu giáo T, huyện CL. Nhưng ông là người làm thuê cho công ty AB, bản thân không có vốn góp trong công ty AB. Đến tháng 8/2019, ông và công ty AB đã chấm dứt hợp đồng và nghỉ việc cho đến nay. Vụ án này ông không có liên quan nên xin được vắng mặt các lần sau theo thư triệu tập của Tòa án.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trường Mẫu giáo T do bà Trần Thị Tuyết N làm người đại diện có ý kiến: Thống nhất ý kiến của nguyên đơn và xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.*

Bản án dân sự sơ thẩm số 183/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng Điều 351, Điều 353 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 46, Điều 212 Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL.

Buộc các thành viên công ty TNHH Xây dựng AB là ông Nguyễn Thanh B, chị Nguyễn Thanh T, ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL số tiền 1.405.575.200 đồng trong phạm vi số vốn góp mà mỗi thành viên công ty đã góp vào công ty AB và nộp số tiền trên vào số tài khoản 3713.0.1125930.00000 của Ban quản lý dự án tại KBNN huyện CL, tỉnh Bến Tre. Cụ thể:

- Ông Nguyễn Thanh B có nghĩa vụ trả 1.250.961.900 đồng;
- Chị Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả 140.557.500 đồng;
- Ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả 14.055.700 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng thời gian chậm thi hành.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

* Ngày 12 tháng 10 năm 2022, ông Võ Văn T1 kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm theo hướng không buộc ông có nghĩa vụ trả nợ theo tỉ lệ vốn góp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Hoàng Vũ, đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn T1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:*

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn T1; giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Võ Văn T1 thực hiện quyền kháng cáo theo đúng quy định tại các điều 271, 272 và điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Xây dựng AB là ông Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai,

nhưng vắng mặt không lý do và trường Mẫu giáo Tân Thiềng có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn T1, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[2.1] Ngày 23/10/2017, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL và công ty TNHH Xây dựng AB ký kết hợp đồng thi công xây dựng công trình số 40/2017/HĐ-XD về xây dựng công trình Trường Mẫu giáo T, huyện CL. Theo biên bản đối chiếu và xác nhận công nợ ngày 25/11/2019 (bút lục 87) và bản thanh lý hợp đồng ngày 06/01/2020 (bút lục 89) được ký kết giữa Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL và công ty AB có nội dung: “Giá trị ký hợp đồng 8.552.153.000 đồng, khối lượng thực hiện 2.476.624.000 đồng. Ban quản lý dự án đã thanh toán 3.882.199.200 đồng, công ty AB phải thanh toán cho Ban Quản lý dự án số tiền 1.405.575.200 đồng và công ty AB sẽ hoàn trả số tiền trên vào số tài khoản 3713.0.1125960.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện CL thời gian sớm nhất để Ban Quản lý dự án nộp hoàn trả ngân sách”. Bản án sơ thẩm xác định công ty TNHH Xây dựng AB còn nợ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL số tiền 1.405.575.200 đồng, là có căn cứ.

[2.2] Theo công văn số 609/TB-ĐKKD ngày 12/7/2021, hồ sơ đăng ký kinh doanh do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cung cấp và biên bản xác minh ngày 23/9/2022 của Tòa án thì Công ty AB do ông Nguyễn Thanh B làm người đại diện theo pháp luật. Tình trạng doanh nghiệp hiện đã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nhưng chưa làm thủ tục giải thể. Các thành viên công ty gồm ông Nguyễn Thanh B, phần vốn góp 4.450.000.000 đồng, tỷ lệ 89%; chị Nguyễn Thanh T, phần vốn góp 500.000.000 đồng, tỷ lệ 10%; ông Võ Văn T1, phần vốn góp 50.000.000 đồng, tỷ lệ 1% (bút lục 150-152 và bút lục 203). Do đó, bản án sơ thẩm buộc ông Nguyễn Thanh B, chị Nguyễn Thanh T và ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ban quản lý dự án huyện CL số tiền tương ứng tỉ lệ vốn góp của các thành viên công ty TNHH xây dựng AB, cụ thể ông Nguyễn Thanh B có nghĩa vụ trả 1.250.961.900 đồng, chị Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả 140.557.500 đồng và ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả 14.055.700 đồng, là phù hợp quy định tại Điều 46, Điều 212 Luật Doanh nghiệp 2020.

[3] Ông Võ Văn T1 kháng cáo không đồng ý trả nợ cho Ban quản lý dự án huyện CL theo tỉ lệ vốn góp. Xét, tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, ông Trần Hoàng Vũ là đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn T1 thừa nhận ông Võ Văn T1 có góp vốn tại Công ty AB số tiền 50.000.000 đồng (tương ứng tỉ lệ 1%). Lời thừa nhận này phù hợp với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty AB do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Tiền Giang cung cấp (bút lục 113) và phù hợp với Cam kết số 07/2019/TT-AB ngày 14/10/2019 của công ty AB gửi Ban Quản lý dự án huyện CL thì ông Tiến ký tên với tư cách Phó giám đốc (bút lục 86), nên ông Tiến có nghĩa vụ trả nợ theo tỉ lệ vốn góp. Ông Võ Văn T1 kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn T1.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ.

[5] Về án phí: Ông Võ Văn T1 phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 138, Điều 140 Luật xây dựng; Điều 351, Điều 353 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 46, Điều 212 Luật Doanh nghiệp 2020; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn T1.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 183/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL, tỉnh Bến Tre.

- Buộc các thành viên công ty TNHH Xây dựng AB gồm ông Nguyễn Thanh B, chị Nguyễn Thanh T, ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL, tỉnh Bến Tre số tiền 1.405.575.200 đồng (Một tỉ bốn trăm lẻ năm triệu năm trăm bảy mươi lăm ngàn hai trăm đồng) trong phạm vi số vốn góp mà mỗi thành viên đã góp vào công ty AB và nộp số tiền trên vào số tài khoản 3713.0.1125930.00000 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện CL, tỉnh Bến Tre tại Kho bạc Nhà nước huyện CL, tỉnh Bến Tre. Cụ thể:

+ Ông Nguyễn Thanh B có nghĩa vụ trả 1.250.961.900 đồng (Một tỉ hai trăm năm mươi triệu chín trăm sáu mươi một ngàn chín trăm đồng);

+ Chị Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ trả 140.557.500 đồng (Một trăm bốn mươi triệu năm trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm đồng);

+ Ông Võ Văn T1 có nghĩa vụ trả 14.055.700 đồng (Mười bốn triệu không trăm năm mươi lăm ngàn bảy trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về án phí: Ông Võ Văn T1 phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 703.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0022752 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên còn nộp tiếp 703.000 đồng.

Ông Nguyễn Thanh B phải nộp 49.529.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thanh T phải nộp 7.028.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ban quản lý dự án huyện CL số tiền 27.083.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004538 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
 - TAND thành phố Mỹ Tho;
 - Chi cục THADS thành phố Mỹ Tho;
 - Các đương sự;
 - Công thông tin điện tử;
 - Lưu hồ sơ vụ án.
- DSPT-2023-Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm